



CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ANH GIA LAI - HAGL

HOSE: HAG

Luận điểm đầu tư cổ phiếu HAG không còn nằm ở khả năng vượt khủng hoảng tài chính, mà ở việc doanh nghiệp đã bước vào giai đoạn tạo dòng tiền thực và sẵn sàng tăng trưởng bất phá từ 2026 trở đi.

KQKD Q1/2026: DUY TRÌ TĂNG TRƯỞNG TỪ HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI, LNST ĐỘT BIẾN NHỜ MIỄN GIẢM LÃI TRÁI PHIẾU

Q1/2026 cho thấy hai lớp cải thiện đồng thời: (i) đà tăng trưởng doanh thu từ mảng nông nghiệp cốt lõi duy trì, với doanh thu thuần 1.784 tỷ đồng (+29,3% so với cùng kỳ) và lợi nhuận gộp 626 tỷ đồng (+10,9%); (ii) lợi nhuận sau thuế tăng đột biến lên 1.173 tỷ đồng (+225,4%) chủ yếu nhờ ghi nhận miễn/giảm chi phí lãi vay liên quan nghĩa vụ trái phiếu. Trên cơ sở tiến độ thực hiện kế hoạch năm và kỳ vọng phân miễn/giảm còn lại sẽ tiếp tục được phản ánh trong quý II/2026, chúng tôi duy trì khuyến nghị **MUA**.

So với kế hoạch 2026, HAG đã hoàn thành khoảng 20,7% kế hoạch doanh thu và 27,9% kế hoạch LNST chỉ sau quý đầu năm, trên nền kế hoạch doanh thu thuần 8.624 tỷ VNĐ và LSNT 4.202 tỷ VNĐ.

Luận điểm đầu tư

- Mở rộng vùng trồng cà phê – đầu tư tạo tăng trưởng trung và dài hạn HAG đang chuyển từ câu chuyện tái cấu trúc tài chính sang câu chuyện mở rộng nền tảng nông nghiệp quy mô lớn.** Theo kế hoạch 2026, doanh nghiệp dự kiến trồng mới 7.000 ha cà phê, 1.000 ha đầu tư và 700 ha sâu riêng; đồng thời đầu tư 4 nhà máy chế biến ướt tại vùng nguyên liệu và 1 nhà máy chiết xuất cà phê để hoàn thiện chuỗi giá trị. Đáng chú ý, cà phê là trụ cột trung – dài hạn mới, với định hướng mở rộng lên khoảng 20.000 ha đến năm 2028, trong đó năm 2026 là giai đoạn khởi động với 7.000 ha trồng mới, sau đó tiếp tục mở rộng thêm trong 2027–2028. Điều này giúp HAG có thêm một lớp tăng trưởng mới ngoài chuối và sầu riêng, đồng thời tạo cơ sở để thị trường định giá lại doanh nghiệp như một nền tảng nông nghiệp đa cây trồng, có vùng nguyên liệu lớn và có chiến lược chế biến sâu.
- Sầu riêng – đầu tư – cà phê tạo lớp tăng trưởng mới, trong khi chuối tiếp tục là cash cow hỗ trợ giảm nợ.** HAG đang chuyển sang mô hình tăng trưởng nhiều lớp: chuối tạo nền tảng – sầu riêng/đầu tư tăng tốc lợi nhuận – cà phê mở chu kỳ dài hạn. Trong đó, chuối tiếp tục là trụ cột vận hành với doanh thu Q1/2026 đạt 1.266 tỷ VNĐ, tăng 13,0% so với cùng kỳ (YoY); sản lượng đạt 108.557 tấn, tăng 11,3% so với cùng kỳ (YoY); giá bán bình quân đạt 11,66 triệu VNĐ/tấn, tăng 1,5% so với cùng kỳ (YoY); BLNG duy trì ở mức cao khoảng 47,1%, giúp HAG có nguồn dòng tiền ổn định để giảm áp lực tài chính và hỗ trợ quá trình xử lý nghĩa vụ nợ. Trên nền đó, đầu tư bắt đầu ghi nhận đóng góp tích cực trong Q1/2026 với doanh thu là đầu tư 44,8 tỷ VNĐ, sản lượng 4.012 tấn, giá bán bình quân 11,16 triệu VNĐ/tấn, đơn giá vốn chỉ 2,57 triệu VNĐ/tấn, tương ứng BLNG khoảng 77%. Trong các quý tới, sầu riêng dự kiến bắt đầu đóng góp rõ hơn từ Q3/2026 khi bước vào giai đoạn thu hoạch giúp HAG từng bước chuyển từ câu chuyện “tái cấu trúc để tồn tại” sang “vận hành để tăng trưởng”.

Rủi ro đầu tư

- Rủi ro ngành nông nghiệp:** Đặc thù ngành nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào điều kiện ngoại cảnh. HAG có thể chịu ảnh hưởng bất lợi từ thiên tai, dịch bệnh cây trồng/vật nuôi hoặc biến động giá nông sản trên thị trường quốc tế.
- Rủi ro nhu cầu vốn:** HAG vẫn đang trong giai đoạn cần vốn lớn để chuyển nền tảng tài sản sinh học thành dòng tiền tự do.

Khuyến nghị đầu tư

HAG không còn chỉ nằm ở việc doanh nghiệp vượt qua giai đoạn tái cấu trúc tài chính, mà đang chuyển sang câu chuyện tăng trưởng dòng tiền nông nghiệp, tái định giá tài sản sinh học và xử lý dứt điểm nghĩa vụ nợ. Trên cơ sở KQKD Q1/2026, tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm, triển vọng tiếp tục ghi nhận lợi ích tài chính trong Q2/2026 và nền tảng tăng trưởng của các mảng cây trồng, **chúng tôi giữ nguyên khuyến nghị MUA đối với HAG với giá mục tiêu năm 2026 là 25.500 VNĐ/cp.**

KHUYẾN NGHỊ

MUA

GIÁ MỤC TIÊU

25.500 VNĐ/CP

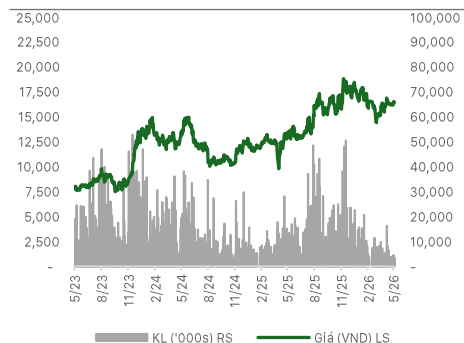
TIỀM NĂNG TĂNG GIÁ

62.4%

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Ngành	Nông nghiệp
Mã giao dịch	HOSE: HAG
Giá cp hiện tại	15.700
KLGD TB 52 tuần (CP)	11.289.275
Số lượng CP lưu hành (CP)	1.267.399.283
Biên độ 52 tuần	12.750 đ – 18.850 đ
Vốn hóa doanh nghiệp	19.898 tỷ VNĐ
Beta	0,68

DIỄN BIẾN GIÁ CP



Đvt: tỷ VNĐ	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	7.432	8.896	12.804
Lợi nhuận gộp	2.705	3.686	6.484
EBITDA	3.496	5.486	6.635
LNST	2.240	4.390	5.525
EPS (VNĐ/CP)	1.910	3.235	4.071
PE	9,2x	5,1x	4,0x
ROE(%)	19,1%	26,8%	25,9%
ROA(%)	8,5%	14,9%	15,9%
Nợ/VCSH(%)	55,7%	27,0%	20,9%

TỔNG QUAN CÔNG TY

Công ty CP Hoàng Anh Gia Lai (HAG) là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp tại Việt Nam và khu vực, chuyển đổi thành công từ một tập đoàn đa ngành sang tập trung vào nông nghiệp công nghệ cao. Hiện HAG hoạt động chính tại Tây Nguyên (Việt Nam), Campuchia và Lào với mô hình nông nghiệp tuần hoàn khép kín, sản phẩm chủ lực gồm chuối, sầu riêng và chăn nuôi heo thịt.

CẬP NHẬT: HAGL PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG TRÁI PHIẾU 2.000 TỶ CÓ BẢO LÃNH THANH TOÁN OCB, VỐN HUY ĐỘNG DÙNG CHO DỰ ÁN CÀ PHÊ

Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) đã hoàn tất phát hành lô trái phiếu riêng lẻ HAG12601 với tổng giá trị 2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 36 tháng. Lô trái phiếu được bảo lãnh thanh toán toàn phần, không hủy ngang và vô điều kiện bởi Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB), với tổng giá trị bảo lãnh tối đa 2.135 tỷ đồng, đồng thời được FiiRatings xếp hạng tín nhiệm ở mức A.

Về cấu trúc, trái phiếu có lãi suất 10,5%/năm cho hai kỳ đầu và thả nổi cho các kỳ tiếp theo (lãi suất tham chiếu + 2,5%), trả lãi định kỳ 6 tháng và hoàn trả gốc một lần khi đáo hạn. Yếu tố bảo lãnh thanh toán từ OCB đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng tín dụng của công cụ nợ, khi mức xếp hạng được xác định theo năng lực tín dụng của bên bảo lãnh thay vì tổ chức phát hành.






Toàn bộ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu sẽ được sử dụng để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ chức phát hành, cụ thể là thực hiện chương trình đầu tư vào các phương án trồng cà phê Arabica và Robusta tại Việt Nam, Lào và Campuchia.

Xét về bối cảnh tài chính, thương vụ diễn ra sau khi HAG ghi nhận những cải thiện đáng kể về cấu trúc vốn trong giai đoạn 2022–2025, bao gồm giảm đòn bẩy, xử lý lỗ lũy kế và hoàn tất nghĩa vụ đối với một số khoản trái phiếu tồn đọng. Tuy nhiên, áp lực tài chính ngắn hạn vẫn hiện hữu khi tỷ trọng nợ ngắn hạn còn cao và dòng tiền từ các dự án đầu tư mới, đặc biệt là mảng cà phê, dự kiến chỉ đóng góp đáng kể từ năm 2028 trở đi.

Nhìn chung, đợt phát hành trái phiếu lần này giúp HAG bổ sung nguồn vốn trung hạn phục vụ chiến lược mở rộng quy mô nông nghiệp, đồng thời phản ánh khả năng tiếp cận lại thị trường vốn sau giai đoạn tái cấu trúc. Tuy vậy, hiệu quả cuối cùng của thương vụ sẽ phụ thuộc vào tiến độ triển khai dự án cà phê và khả năng chuyển hóa đầu tư thành dòng tiền trong các năm tới.

HAG12601: Trái phiếu riêng lẻ 2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 36 tháng, được OCB bảo lãnh thanh toán toàn phần.

THÔNG TIN TRÁI PHIẾU

 Giá trị phát hành 2.000 tỷ đồng	 Kỳ hạn 3 năm	 Lãi suất 10,5%/năm 2 kỳ đầu Sau đó: thả nổi (tham chiếu + 2,5%)	 Bảo lãnh thanh toán OCB Toàn phần, không hủy ngang	 Xếp hạng tín nhiệm A (FiiRatings)
---	--	---	---	---

BẢNG 3: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Tỷ VNĐ)

Đơn vị: tỷ đồng	Q1/2025	Q1/2026	Thay đổi (%)	Ghi chú
Doanh thu thuần	1.379,76	1.784,07	29,3%	
Trái cây	1.000,20	1.336,83	33,7%	Doanh thu trái cây đạt 1.336 tỷ VNĐ (+~34% so với cùng kỳ (YoY)), dẫn dắt bởi doanh thu bán chuỗi với giá bán cao 11,6 triệu VNĐ/tấn. Cơ cấu hiện tại giúp HAG duy trì biên lợi nhuận gộp mảng trái cây trong Q1/2026 ở mức 48%, trong khi sâu riêng sẽ bắt đầu đóng góp lớn vào 6 tháng cuối năm.
Sản phẩm hàng hóa	311,17	437,62	40,6%	
Heo	75,96	15,62	-79,4%	Doanh thu heo giảm mạnh do HAG đang trong quá trình tái đàn
Cung cấp dịch vụ	2,73	16,11	490,4%	
Giá vốn hàng bán	-815,3	-1.158,28	42,1%	
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	564,46	625,79	10,9%	
Doanh thu hoạt động tài chính	58,09	106,19	82,8%	Trong Q1/2026, HAG ghi nhận khoản lãi thanh lý đầu tư ~46,4 tỷ VNĐ, phát sinh từ việc thoái toàn bộ phần vốn còn lại tại HNG.
Chi phí tài chính	-108,75	576,52	-630,1%	Trong Q1/2026, HAG ghi nhận 1 phần lãi vay được miễn giảm từ Trái Phiếu A (BIDV) là 750 tỷ VNĐ. Phần còn lại sẽ được ghi nhận vào Q2/2026.
Trong đó: Chi phí lãi vay	-142,66	582,85	-508,6%	
Chi phí bán hàng	-110,05	-83,7	-23,9%	Do việc tái cấu trúc thành công, HAG tập trung vào việc vận hành hiệu quả doanh nghiệp dẫn đến chi phí được kiểm soát tốt.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-36,49	-43,99	20,6%	
Lãi/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh	367,26	1.180,81	221,5%	
Thu nhập khác, ròng	-8,76	-18,1	106,6%	
Thu nhập khác	5,9	16,08	172,5%	
Chi phí khác	-14,66	-34,18	133,2%	
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	358,51	1.162,71	224,3%	
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1,91	9,96	421,5%	
Thuế thu nhập doanh nghiệp – hoãn lại	1,91	9,96	421,5%	
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	360,41	1.172,66	225,4%	LNST Q1/2026 tăng trưởng đột biến nhờ việc ghi nhận miễn lãi Trái phiếu A (BIDV). Bên cạnh đó LNST đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi ~422 tỷ VNĐ (+18% so với cùng kỳ (YoY))
Lợi ích của cổ đông thiểu số	19,71	47,1	139,0%	
Lợi nhuận của Cổ đông của Công ty mẹ	340,7	1.125,56	230,4%	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	367	888	142,0%	

KQKD Q1/2026: PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỐT LÕI VÀ LỢI ÍCH TỪ XỬ LÝ NGHĨA VỤ NỢ

Q1/2026 là quý mở đầu rất tích cực của HAG khi doanh nghiệp ghi nhận cả tăng trưởng doanh thu cốt lõi và lợi ích lớn từ xử lý nghĩa vụ tài chính. HAG ghi nhận doanh thu thuần **1.784 tỷ đồng, tăng 29,3% so với cùng kỳ (YoY)**; lợi nhuận gộp đạt **625,8 tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ (YoY)**; lợi nhuận trước thuế đạt **1.163 tỷ đồng, tăng 224,3% so với cùng kỳ (YoY)**; LNST đạt **1.173 tỷ đồng, tăng 225,4% so với cùng kỳ (YoY)**. LNST thuộc cổ đông công ty mẹ đạt **1.126 tỷ đồng, tăng 230,4% so với cùng kỳ (YoY)**, tương ứng EPS 888 đồng/cp chỉ trong Q1/2026 (EPS TTM Q1/2026 đạt **2.495 đồng/cp**). Điều này cho thấy HAG tiếp tục duy trì trạng thái tăng trưởng sau năm 2025.

Tuy vậy, chất lượng lợi nhuận 2025 cần được tách riêng thành hai lớp. Ở lớp thứ nhất, hoạt động nông nghiệp cốt lõi đã cải thiện mạnh:

Màng Trái cây — động lực cốt lõi: DT đạt 1.336,8 tỷ VNĐ, tăng 33,7% so với cùng kỳ (YoY), tiếp tục là trụ cột DT chính của HAG. Đây là tín hiệu tích cực vì sau năm 2025, màng trái cây vẫn duy trì được nền tảng tăng trưởng cao, phản ánh đóng góp ổn định của chuỗi và sự mở rộng dần của sầu riêng. Tuy nhiên, GVHB tăng nhanh hơn DT khiến BLNG thu hẹp.

- **Màng Chuối: tiếp tục là cash cow và nguồn tạo dòng tiền cốt lõi của HAG. Trong Q1/2026, doanh thu chuối đạt 1.266 tỷ VNĐ, tăng +13,0% so với cùng kỳ (YoY)**; sản lượng đạt 108.557 tấn, tăng +11,3% so với cùng kỳ (YoY); giá bán bình quân đạt 11,66 triệu VNĐ/tấn, tăng nhẹ +1,5% so với cùng kỳ (YoY). Tăng trưởng chủ yếu đến từ sản lượng, cho thấy năng lực sản xuất – tiêu thụ vẫn duy trì tốt trên nền cao. Dù đơn giá vốn bình quân tăng lên 6,17 triệu VNĐ/tấn, BLNG màng chuối vẫn đạt khoảng 47,1%, tiếp tục là nền lợi nhuận ổn định cho HAG trong năm 2026.
- **Màng sầu riêng: chưa đóng góp lớn trong Q1/2026 do yếu tố mùa vụ, với sản lượng 26 tấn và doanh thu 2,4 tỷ VNĐ.** Tuy nhiên, đây không phải giai đoạn thu hoạch chính nên số liệu Q1 chưa phản ánh đầy đủ tiềm năng cả năm. Trong năm 2025, sầu riêng đã ghi nhận doanh thu 378 tỷ VNĐ, sản lượng 3.975 tấn, giá bán bình quân 95,1 triệu VNĐ/tấn và BLNG khoảng 50,8%. Do đó, sầu riêng vẫn là động lực tăng trưởng lợi nhuận quan trọng của HAG khi diện tích tích bước vào kỳ khai thác và sản lượng thu hoạch tăng trong các quý sau.
- **Màng dâu tằm: bắt đầu ghi nhận tín hiệu đóng góp tích cực trong Q1/2026. Doanh thu lá dâu tươi đạt 44,8 tỷ VNĐ với sản lượng 4.012 tấn; giá bán bình quân đạt 11,16 triệu VNĐ/tấn, trong khi đơn giá vốn chỉ 2,57 triệu VNĐ/tấn, tương ứng BLNG khoảng 77%.** Ngoài ra, kén tằm ghi nhận doanh thu 1,8 tỷ VNĐ từ sản lượng 10 tấn. Dù quy mô còn nhỏ, dâu tằm cho thấy hiệu quả biên lợi nhuận rất tốt và có thể trở thành động lực tăng trưởng bổ sung khi HAG mở rộng sản lượng trong năm 2026.

Màng Thương mại: Ghi nhận mức tăng trưởng tốt +40,6% so với cùng kỳ (YoY), đạt ~438 tỷ VNĐ.

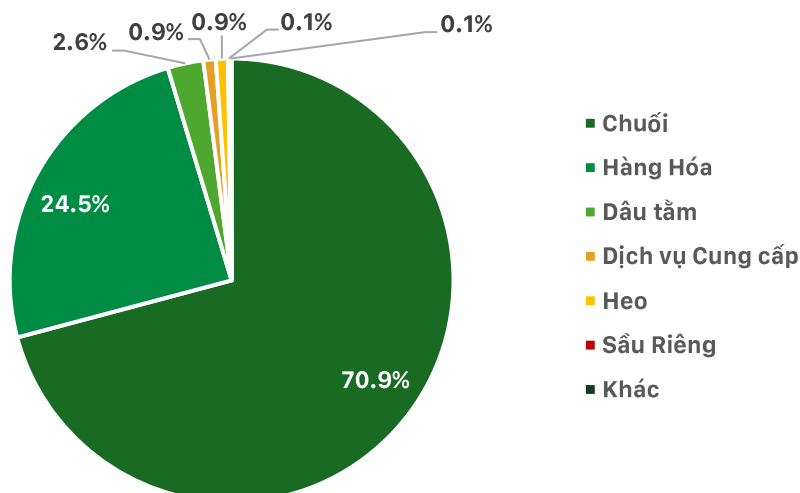
Màng Chăn nuôi: DT màng heo chỉ đạt 15,6 tỷ VNĐ, giảm 79,4% so với cùng kỳ (YoY). Điều này cho thấy màng chăn nuôi chưa phục hồi đáng kể trong Q1/2026 và hiện không còn là động lực chính của KQKD. Nếu HAG tái đàn từ cuối 2025 như kế hoạch, đóng góp thực chất của màng heo cần được kiểm chứng từ Q2/2026 trở đi.

Màng Cung cấp dịch vụ: DT đạt 16,1 tỷ VNĐ, tăng mạnh so với nền thấp cùng kỳ, nhưng quy mô tuyệt đối vẫn nhỏ và chưa phải yếu tố quyết định đối với triển vọng LN của HAG

Ở lớp thứ hai, lợi nhuận năm 2025 được hỗ trợ đáng kể bởi khoản miễn giảm chi phí lãi vay khoảng 750 tỷ VNĐ. **Vì vậy, lợi nhuận 2025 phản ánh cả sự phục hồi của hoạt động kinh doanh cốt lõi và lợi ích từ xử lý nghĩa vụ nợ, chứ không thuần túy là lợi nhuận vận hành thông thường.**

BIỂU ĐỒ: CƠ CẤU DOANH THU Q1/2026

Đơn vị: (%)



PHỤ LỤC

Bảng cân đối kế toán	2024	2025	2026F	2027F
Tài sản ngắn hạn	8.435	8.291	11.597	17.431
I. Tiền & tương đương tiền	150	680	1.298	4.180
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	7.537	6.765	9.367	11.617
IV. Hàng tồn kho	694	769	854	1.556
V. Tài sản ngắn hạn khác	54	78	78	78
Tài sản dài hạn	13.845	18.090	14.993	14.793
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.293	13	16	20
II. Tài sản cố định	6.567	8.472	8.983	9.317
III. Bất động sản đầu tư	34	49	49	49
IV. Tài sản XDCBDD	5.022	8.569	4.959	4.421
V. Đầu tư tài chính dài hạn	557	554	554	554
VI. Tài sản dài hạn khác	371	433	433	433
Tổng tài sản	22.281	26.382	26.591	32.225
Nợ phải trả	12.955	12.199	8.007	8.115
I. Nợ ngắn hạn	8.801	10.119	6.372	6.465
1. Khoản phải trả ngắn hạn	5.375	3.648	2.334	2.428
2. Vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	3.426	6.472	4.038	4.038
II. Nợ dài hạn	4.155	2.080	1.635	1.650
1. Các khoản phải trả dài hạn	615	650	650	650
2. Vay & nợ thuê tài chính dài hạn	3.539	1.430	985	1.000
Vốn chủ sở hữu	9.326	14.183	18.584	24.109
1. Vốn điều lệ	10.575	12.675	12.675	12.675
2. Thặng dư vốn cổ phần	0	408	420	420
3. Lợi nhuận để lại và các quỹ	-423	1.393	5.493	10.653
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	581	971	1.261	1.626
5. Nguồn vốn khác	-1.408	-1.264	-1.264	-1.264
Tổng nguồn vốn	22.281	26.382	26.591	32.225

Báo cáo Kết quả kinh doanh	2024	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	5.783	7.432	8.896	12.804
Giá vốn hàng bán	3.611	4.727	5.210	6.320
Lợi nhuận gộp	2.172	2.705	3.686	6.484
Doanh thu hoạt động tài chính	280	295	191	191
Chi phí tài chính	-688	284	1.045	-453
Lãi/lỗ từ công ty liên doanh, liên kết	0	0	0	0
Chi phí bán hàng & QLDN	-562	-612	-533	-697
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.202	2.673	4.390	5.525
Lợi nhuận khác	-180	-471	0	0
Lợi nhuận trước thuế	1.023	2.202	4.390	5.525
Lợi nhuận sau thuế	1.060	2.240	4.390	5.525
LNST cổ đông công ty mẹ	1.013	2.123	4.100	5.160
LNST cổ đông không kiểm soát	47	117	290	365

Định giá	2024	2025	2026F	2027F
EPS (đồng/CP)	1.021	1.910	3.235	4.071
BVPS (đồng/CP)	8.269	10.424	13.667	17.739
Cổ tức	0%	0%	5%	5%

Khả năng sinh lời	2024	2025	2026F	2027F
Biên lợi nhuận gộp	37,6%	36,4%	41,4%	50,6%
Biên EBITDA	38,7%	47,0%	61,7%	51,8%
Biên lợi nhuận trước thuế	17,7%	29,6%	49,3%	43,2%
ROE	13,2%	19,1%	26,8%	25,9%
ROA	4,3%	8,5%	14,9%	15,9%

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý như một chứng thư thẩm định giá. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích – CTCP Chứng Khoán OCBS, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng Khoán OCBS. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS

Tầng 26, tòa nhà The Hallmark - 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP HCM

Điện thoại: (028) 7108 8848

Fax: (028) 3915 2931

Website: www.ocbs.com.vn

Phòng Phân tích

Email: research@ocbs.com.vn